

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 149/2022/HSST

Ngày: 09-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà: **Nguyễn Thị Thu Hương.**
- *Các Hội thẩm nhân dân :*
 - + Bà **Nguyễn Thị Tiến.**
 - + Ông **Nguyễn Văn Quyết.**
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà **Nguyễn Thị Thanh Hà** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà:* Bà **Nguyễn Thị Hải** - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 152/2022/TLST- HS ngày 07 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 150/2022/QĐXXST-HS ngày 27/10/2022 đối với bị cáo:

Lò Văn L, sinh năm 1991 ; Giới tính: Nam.

ĐKHKT: Bản L, xã TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Chỗ ở: Không cố định.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 06/12.

Con ông Lò Văn T và bà Lương Thị X.

Gia đình có 3 anh em, bị cáo là thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/7/2022, chuyển tạm giam từ ngày 22/7/2022 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

*** Người làm chứng:**

1. Anh Trần Trung K, sinh năm 1986.

2. Anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 1994.

Anh K, anh H vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lò Văn L là đối tượng nghiện ma túy Heroine. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 19/7/2022, Lò Văn L mượn xe mô tô Wave màu đỏ BKS 34K6-9959 của bạn mới quen tên là Cường (không biết họ tên và địa chỉ cụ thể) đi ra khu vực cầu Phú Lương, thuộc phường Nhị Châu, thành phố Hải Dương để tìm mua ma túy về để sử dụng. Tại đây L gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 (một) gói ma túy Heroine với số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng). L cất ma túy vào trong cặp quần đùi phía trước L đang mặc và đi tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày khi L điều khiển xe đi đến trước cửa số nhà 355 Nguyễn Hữu Cầu, phường Ngọc Châu, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương thì bị tổ công tác 151 Công an thành phố Hải Dương kết hợp với đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hải Dương, phát hiện bắt quả tang và thu giữ trong cặp quần đùi phía trước L đang mặc có 01 (một) gói giấy bạc màu trắng, kích thước khoảng (0,5x1) cm, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng. L khai nhận đó là gói ma túy Heroine mà L vừa mua nhưng chưa kịp sử dụng. Ngoài ra tổ công tác còn quản lý của L 01 xe moto kiêu dáng wave màu đỏ, BKS 34K6 - 9959. Quá trình bắt giữ có sự chứng kiến của anh Nguyễn Xuân H và anh Trần Trung K.

Tại Kết luận giám định số 433/KL-KTHS ngày 22/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: chất bột (dạng cục) màu trắng trong gói giấy bạc màu trắng được niêm phong trong phong bì ghi thu của Lò Văn L, gửi đến giám định khối lượng là 0,155g là ma túy, loại Heroine.

Heroine nằm trong Danh mục I, STT: 09, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.

Bản cáo trạng số 141/CT-VKSTPHD ngày 05/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Lò Văn L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lò Văn L và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 BLHS.

Xử phạt bị cáo Lò Văn L từ 13 tháng đến 16 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 19/7/2022.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

+ Tịch thu tiêu huỷ: Lượng ma túy hoàn lại sau giám định 0,138gam ma túy Heroine; 01(một) mảnh giấy bạc màu trắng, 01(một) vỏ phong bì niêm phong đựng trong phong bì niêm phong số 433/KL- KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương.

- Án phí: Bị cáo là người dân tộc Thái, gia đình Lò Văn L nằm trong vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định mức thu lệ phí, án phí toà án.

Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, phù hợp lời khai của bị cáo, người làm chứng, Kết luận giám định, biên bản phạm tội quả tang. Hội đồng xét nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Khoảng 21 giờ ngày 19/7/2022, tại trước cửa số nhà 355 Nguyễn Hữu Cầu, phường Ngọc Châu, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, Lò Văn L đã có hành vi cất giấu trái phép 0,155 gam ma túy, loại Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Bị cáo thực hiện hành vi lỗi cố ý biết việc làm của mình là sai vi phạm pháp luật. Bị cáo cất giấu trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Do đó với hành vi trên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an ninh xã hội. Việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy Nhà nước nghiêm cấm và trừng trị nghiêm khắc đối với những đối tượng mua, bán, tàng trữ trái phép chất ma túy và là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn khác trong xã hội, ảnh hưởng xấu đến nhân cách, đạo đức, sức khỏe con người. Do vậy cần có mức án nghiêm đối với bị cáo nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà và tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo nghề nghiệp không ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: Đối với lượng ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy 0,138 gam Heroine.

- Đối với 01 (một) mảnh giấy bạc màu trắng, 01 (một) vỏ phong bì niêm phong đựng trong phong bì niêm phong mẫu vật được hoàn lại sau giám định không sử dụng được nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô kiểu dáng Wave màu đỏ mang BKS 34K6-9959 của Lò Văn L. Do không xác định được chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe trên nên Cơ quan điều tra tách phần hồ sơ chiếc xe trên để tiếp tục xác minh làm rõ theo đúng quy định là phù hợp pháp luật.

[8] Không làm rõ được người bán trái phép chất ma túy cho bị cáo L nên không có căn cứ xử lý là phù hợp pháp luật.

[9] Án phí: Bị cáo Lò Văn L là người dân tộc Thái, gia đình L nằm trong vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định mức thu lệ phí, án phí toà án.

Vì lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu lệ phí, án phí Toà án.

Tuyên bố bị cáo Lò Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Lò Văn L **13 (mười ba)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 19/7/2022.

- Về vật chứng:

+ Tịch thu tiêu huỷ: Lượng ma túy hoàn lại sau giám định 0,138 gam ma túy Heroine; 01 (một) mảnh giấy bạc màu trắng, 01 (một) vỏ phong bì niêm phong đựng trong phong bì niêm phong số 433/KL- KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương ngày 13/10/2022).

- Án phí: Bị cáo Lò Văn L được miễn 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1 Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo Lò Văn L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi gửi:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND TP. Hải Dương;
- CQTHAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- CQHSHVCS Công an tỉnh Hải Dương;
- CQCSĐT Công an TP. Hải Dương;
- CQTHAHS Công an TP. Hải Dương;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THA TP. Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thu Hương